

Số: 36 /2025/QĐST-HNGĐ

Thanh hóa, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Th. Sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Gi H, xã H V, tỉnh Thanh Hóa. (xã Ng G, huyện Nga Sơn cũ). Nơi ở hiện nay: Thôn V N, xã L S, tỉnh Bắc Ninh (huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang cũ)

* Bị đơn: Anh Hà Văn Th - Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Gi H, xã H V, tỉnh Thanh Hóa. (xã Ng G, huyện Nga Sơn cũ).

Căn cứ vào Điều 212; 213; Khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đặng Thị Th và anh Hà Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Th và anh Hà Văn Th xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn để đoàn tụ được, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đặng Thị Th và anh Hà Văn Th xác định vợ chồng có 03 con chung là Hà Thị Phương M, sinh ngày 01/7/2009, Cháu Hà Thị Phương L,

sinh ngày 16/3/2013 và cháu Hà Thị Phương Th, sinh ngày 07/5/2020. Ly hôn, chị Th và anh Th thỏa thuận thống nhất giao cháu Phương Th cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Phương M và Phương L cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Chị Th và anh Th có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nợ chung*: Chị Đặng Thị Th và anh Hà Văn Th không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Đặng Thị Th và anh Hà Văn Th thỏa thuận, thống nhất. Chị Th chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp theo biên lai thu số 0006602 ngày 23/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn cũ (Nay là phòng THADS khu vực 5 – Thanh Hóa. Trả lại cho chị Th 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- Phòng THADS khu vực 5- Thanh Hóa;
- UBND xã H V,
tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

